VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 83/2023/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2023*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 15 như sau:

"5. Việc xác định kết quả đấu thầu được thực hiện theo phương thức đấu thầu đơn giá."

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 16 như sau:

"a) Căn cứ yêu cầu của từng đợt bảo lãnh phát hành, điều kiện của tổ chức bảo lãnh chính quy định tại khoản 2 Điều này, Kho bạc Nhà nước lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính cho từng đợt bảo lãnh phát hành theo quy định tại khoản 4 Điều này."

3. Bổ sung khoản 4 Điều 16 như sau:

"4. Quy trình lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính

a) Khi có nhu cầu phát hành trái phiếu theo phương thức bảo lãnh phát hành, Kho bạc Nhà nước thông báo về kế hoạch tổ chức bảo lãnh phát hành trên trang điện tử của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán để các tổ chức đăng ký tham gia làm tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính. Nội dung thông báo bao gồm:

Thông tin dự kiến về đợt bảo lãnh phát hành: Điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu (đồng tiền phát hành, kỳ hạn, mệnh giá, phương thức thanh toán gốc, lãi); khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành; định hướng lãi suất đối với từng kỳ hạn phát hành; thời điểm dự kiến phát hành, phương thức phát hành; thời điểm dự kiến đàm phán, ký kết hợp đồng bảo lãnh;

Thông tin về việc lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính: Điều kiện và tiêu chuẩn của tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này; thời hạn và địa điểm nhận hồ sơ đăng ký trở thành tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính.

b) Các tổ chức đáp ứng đủ điều kiện và có nhu cầu trở thành tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính nộp hồ sơ được niêm phong trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước hoặc gửi bằng thư qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ theo thông báo của Kho bạc Nhà nước. Hồ sơ đăng ký gồm:

Đơn đăng ký trở thành tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính theo mẫu quy định tại Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

Đề xuất phương án bảo lãnh phát hành trái phiếu với các nội dung cơ bản: Dự báo về tình hình thị trường trái phiếu và khả năng phát hành trái phiếu theo phương thức bảo lãnh; kế hoạch thực hiện đối với đợt bảo lãnh phát hành (dự kiến thành viên tổ hợp bảo lãnh, cách thức, thời gian triển khai thực hiện, dự kiến về

khối lượng, lãi suất phát hành) đề xuất chi phí bảo lãnh phát hành trái phiếu; các cam kết của tổ chức bảo lãnh chính;

Các tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện để trở thành tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính bao gồm: bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (Bản sao được cấp từ sổ gốc, bản sao có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao không có chứng thực xuất trình cùng bản chính để đối chiếu); tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động của tổ chức trong lĩnh vực bảo lãnh chứng khoán.

c) Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ, Kho bạc Nhà nước thành lập tổ mở hồ sơ niêm phong để đánh giá, lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính căn cứ vào điều kiện và phương án bảo lãnh phát hành trái phiếu.

d) Trong vòng tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký làm tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính, Kho bạc Nhà nước thông báo kết quả lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính bằng văn bản cho các tổ chức đăng ký và công bố trên trang điện tử của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán.

đ) Kho bạc Nhà nước và tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính thống nhất nội dung và ký hợp đồng nguyên tắc thực hiện đợt bảo lãnh phát hành trái phiếu theo mẫu do Bộ Tài chính hướng dẫn. Hợp đồng nguyên tắc là căn cứ để tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành/tổ chức đồng bảo lãnh phát hành.

e) Tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành/ đồng bảo lãnh phát hành báo cáo Kho bạc Nhà nước theo mẫu do Bộ Tài chính hướng dẫn để Kho bạc Nhà nước chấp thuận danh sách tổ chức bảo lãnh phát hành/đồng bảo lãnh phát hành.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau:

“Điều 17. Phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ

1. Phát hành riêng lẻ là phương thức bán trực tiếp trái phiếu Chính phủ cho từng đối tượng mua hoặc lựa chọn ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài làm đại lý phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ (sau đây gọi tắt là đại lý phân phối) cho đối tượng mua.

2. Kho bạc Nhà nước xây dựng phương án phát hành trái phiếu Chính phủ theo phương thức riêng lẻ báo cáo Bộ Tài chính chấp thuận. Phương án phát hành riêng lẻ bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a) Đối tượng mua trái phiếu;

b) Khối lượng dự kiến phát hành;

c) Kỳ hạn trái phiếu;

d) Lãi suất dự kiến;

đ) Thời gian dự kiến phát hành;

e) Dự kiến hình thức phát hành riêng lẻ (Kho bạc Nhà nước phát hành trực tiếp hoặc lựa chọn đại lý phân phối).

3. Bộ Tài chính chấp thuận phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Trên cơ sở phương án phát hành riêng lẻ được Bộ Tài chính chấp thuận, Kho bạc Nhà nước tổ chức thực hiện. Trường hợp lựa chọn đại lý phân phối, việc lựa chọn và ký hợp đồng với đại lý phân phối thực hiện theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều này.

5. Điều kiện làm đại lý phân phối:

a) Là các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có chức năng cung cấp dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

b) Có mạng lưới hoạt động đáp ứng việc phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ;

c) Có phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu đáp ứng được yêu cầu của chủ thể tổ chức phát hành đối với mỗi đợt phát hành.

6. Quy trình lựa chọn đại lý phân phối:

a) Khi có nhu cầu phát hành trái phiếu theo phương thức riêng lẻ thông qua đại lý phân phối, Kho bạc Nhà nước thông báo về kế hoạch tổ chức phát hành trên trang điện tử của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán để các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đăng ký tham gia làm đại lý phân phối. Nội dung thông báo bao gồm:

Thông tin về trái phiếu dự kiến phát hành: điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu (đồng tiền phát hành, kỳ hạn, mệnh giá, phương thức thanh toán gốc, lãi); khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành; thời điểm dự kiến phát hành, phương thức phát hành;

Thông tin về việc lựa chọn đại lý phân phối: điều kiện đối với đại lý phân phối theo quy định tại khoản 5 Điều này; thời hạn và địa điểm nhận hồ sơ đăng ký làm đại lý phân phối.

b) Các tổ chức đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 5 Điều này có nhu cầu làm đại lý phân phối nộp hồ sơ được niêm phong trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước hoặc gửi bằng thư qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ theo thông báo của Kho bạc Nhà nước. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

Đơn đăng ký làm đại lý phân phối theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

Phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu với các nội dung cơ bản: Dự báo về tình hình thị trường trái phiếu và khả năng phân phối trái phiếu; kế hoạch thực hiện đối với việc phân phối và thanh toán trái phiếu; đề xuất mức phí phân phối và thanh toán trái phiếu;

Các tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện để trở thành đại lý phân phối bao gồm: bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (Bản sao được cấp từ sổ gốc, bản sao có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao không có chứng thực xuất trình cùng bản chính để đối chiếu); thông tin về hệ thống mạng lưới hoạt động và hạ tầng cơ sở để đảm bảo việc phân phối và thanh toán trái phiếu theo yêu cầu của Kho bạc Nhà nước.

c) Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ, Kho bạc Nhà nước thành lập tổ mở hồ sơ niêm phong và tổ chức đánh giá, lựa chọn một hoặc một số tổ chức làm đại lý phân phối căn cứ vào điều kiện và phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu.

d) Trong vòng tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký làm đại lý phân phối, Kho bạc Nhà nước thông báo kết quả lựa chọn đại lý phân phối bằng văn bản cho các tổ chức đăng ký và công bố trên trang điện tử của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán.

đ) Kho bạc Nhà nước ký hợp đồng với đại lý phân phối theo mẫu do Bộ Tài chính hướng dẫn. Hợp đồng phân phối và thanh toán trái phiếu là căn cứ xác nhận các quyền, nghĩa vụ của đại lý phân phối và của Kho bạc Nhà nước.

e) Đại lý phân phối có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung về phân phối và thanh toán trái phiếu theo hợp đồng đã ký kết với Kho bạc Nhà nước."

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 22 như sau:

"2. Căn cứ nhu cầu huy động của ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng đề án phát hành trái phiếu Chính phủ tại thị trường trong nước bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt. Đề án bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a) Mục đích phát hành;

b) Khối lượng phát hành;

c) Điều kiện, điều khoản của trái phiếu: kỳ hạn, mệnh giá phát hành; đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu; lãi suất phát hành;

d) Phương thức phát hành trái phiếu (đấu thầu, bảo lãnh hoặc phát hành riêng lẻ);

đ) Đối tượng mua trái phiếu theo quy định tại Nghị định này và pháp luật về quản lý ngoại hối;

e) Việc đăng ký, lưu ký và giao dịch."

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 22 như sau:

"3. Căn cứ đề án phát hành trái phiếu ngoại tệ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Tài chính tổ chức phát hành trái phiếu ngoại tệ."

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 24 như sau:

"1. Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch mua lại công cụ nợ trước ngày đáo hạn và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại kế hoạch vay, trả nợ công hằng năm hoặc tại đề án cơ cấu lại nợ riêng. Nội dung trình Thủ tướng Chính phủ bao gồm:

a) Mục đích mua lại;

b) Khối lượng và điều kiện, điều khoản công cụ nợ dự kiến mua lại;

c) Nguồn mua lại;

d) Phương thức mua lại;

đ) Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện và chi phí có liên quan.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 25 như sau:

“1. Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch hoán đổi công cụ nợ trước ngày đáo hạn và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại kế hoạch vay, trả nợ công hằng năm hoặc báo cáo tại đề án cơ cấu lại nợ riêng. Nội dung trình Thủ tướng Chính phủ bao gồm:

a) Mục đích hoán đổi;

b) Khối lượng, điều kiện, điều khoản công cụ nợ dự kiến phát hành để hoán đổi cho các công cụ nợ đang lưu hành;

c) Phương thức hoán đổi;

d) Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện và các chi phí liên quan.”

Điều 2. Bãi bỏ một số khoản, thay thế cụm từ tại Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán

1. Bãi bỏ khoản 3 Điều 3 và khoản 3 Điều 25.

2. Thay thế cụm từ “Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam” bằng cụm từ “Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam” tại khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 13, Điều 18 và khoản 4 Điều 22.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

Phụ lục

(Kèm theo Nghị định số 83/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ)

Mẫu số 05	Mẫu đơn đăng ký làm tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính
Mẫu số 06	Mẫu đơn đăng ký làm đại lý phân phối và thanh toán trái phiếu

Mẫu số 05

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

ĐƠN ĐĂNG KÝ LÀM TỔ CHỨC BẢO LÃNH CHÍNH, ĐỒNG BẢO LÃNH CHÍNH

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước.

Căn cứ Thông báo số..... ngày..... của Kho bạc Nhà nước về việc bảo lãnh phát hành trái phiếu đợt..... năm....., ... (tên tổ chức đăng ký) đăng ký làm tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính của đợt phát hành trái phiếu theo phương thức bảo lãnh đợt..... năm....., cụ thể:

I. Giới thiệu về tổ chức:

1. Tên đầy đủ của tổ chức:

2. Tên và mã giao dịch:

3. Vốn pháp định/vốn điều lệ theo quy định:

4. Vốn điều lệ thực góp:

5. Vốn chủ sở hữu: (theo báo cáo tài chính năm..... được kiểm toán bởi Công ty.....)

6. Trụ sở chính:

7. Điện thoại: Fax:

8. Nơi mở tài khoản:

Số hiệu tài khoản:

9. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương số..... do..... (tên cơ quan có thẩm quyền cấp) cấp ngày.....

10. Người đại diện theo pháp luật (họ tên, chức vụ, mẫu chữ ký)

10.1. Họ và tên:

10.2. Chức vụ:

10.3. Mẫu chữ ký:

II. Về khả năng đáp ứng điều kiện làm tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh phát hành chính:

Chúng tôi nhận thấy chúng tôi đủ điều kiện để trở thành tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán, cụ thể như sau:

1. Có chức năng cung cấp dịch vụ bảo lãnh chứng khoán theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương số... do... cấp ngày.../.../...;

2. Đã thực hiện... đợt bảo lãnh phát hành chứng khoán trong thời gian từ... đến..., với tổng khối lượng là...;

3. Đã xây dựng phương án bảo lãnh phát hành trái phiếu theo thông báo số... ngày.../.../... của Kho bạc Nhà nước.

III. Hồ sơ gửi kèm:

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương số... do... cấp ngày.../.../....

2. Văn bản, tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động của tổ chức trong lĩnh vực bảo lãnh chứng khoán.

3. Phương án bảo lãnh phát hành trái phiếu theo thông báo của Kho bạc Nhà nước đợt..... năm.....

4. Các tài liệu khác (nếu có).

IV. Cam kết:

(Tên tổ chức) xin cam kết: chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của những nội dung kê khai trên đây và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ TRỞ THÀNH
TỔ CHỨC BẢO LÃNH CHÍNH/
ĐỒNG BẢO LÃNH CHÍNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng.... năm...

ĐƠN ĐĂNG KÝ LÀM ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI VÀ THANH TOÁN TRÁI PHIẾU

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước.

Căn cứ Thông báo số..... ngày..... của Kho bạc Nhà nước về việc tổ chức phát hành trái phiếu riêng lẻ thông qua đại lý phân phối đợt..... năm....., ... (tên tổ chức đăng ký) đăng ký làm đại lý phân phối và thanh toán của đợt phát hành trái phiếu theo phương thức phát hành riêng lẻ đợt..... năm....., cụ thể:

I. Giới thiệu về tổ chức:

1. Tên đầy đủ của tổ chức:

2. Tên giao dịch:

3. Vốn pháp định theo quy định:

4. Vốn điều lệ thực góp:

5. Vốn chủ sở hữu: (theo báo cáo tài chính năm..... được kiểm toán bởi Công ty.....)

6. Trụ sở chính:

7. Điện thoại: Fax:

8. Nơi mở tài khoản:

Số hiệu tài khoản:

9. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương số... do... cấp ngày... tháng... năm...

10. Người đại diện hợp pháp (họ tên, chức vụ, mẫu chữ ký)

10.1. Họ và tên:

10.2. Chức vụ:

10.3. Mẫu chữ ký:

II. Về khả năng đáp ứng điều kiện làm đại lý phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ:

Chúng tôi nhận thấy chúng tôi đủ điều kiện để trở thành đại lý phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số.../2023/NĐ-CP ngày.../.../2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán, cụ thể như sau:

1. Có chức năng cung cấp dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương số... do... cấp ngày.../.../...;

2. Có mạng lưới hoạt động đáp ứng việc phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ (thuyết minh cụ thể tại hồ sơ gửi kèm);

3. Đã xây dựng phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu theo Thông báo số... ngày.../.../... của Kho bạc Nhà nước (cụ thể tại hồ sơ gửi kèm).

III. Hồ sơ gửi kèm:

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương số... do... cấp ngày.../.../.....

2. Tài liệu thuyết minh về mạng lưới hoạt động và hạ tầng cơ sở để đảm bảo việc phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ.

3. Phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu theo Thông báo của Kho bạc Nhà nước đợt... năm....

4. Các tài liệu khác (nếu có).

IV. Cam kết:

(Tên tổ chức) xin cam kết: chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của những nội dung kê khai trên đây và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

TÊN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ LÀM ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI VÀ THANH TOÁN TRÁI PHIẾU
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)